TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2018/QĐST-KDTM

Quỳ Hợp, ngày 28 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 08 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2017/TLST-KDTM ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được gh i trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V.

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà văn phòng 24T1, số 1 Nguyễn Huy T, phường Thanh Xuân T, quận T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Thu T. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Trần Nghĩa V: Sinh năm 1964.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn.

Ông Nguyễn Văn T. Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Thái An- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

-Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T

Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Q, Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Minh H. Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Trần Minh T: Sinh năm 1974.

Trú tại: Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đ, phường cửa N, quận H, thành phố Hà Nội.(Theo giấy ủy quyền ngày 20/8/2018)

3- Sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V số tiền **5.000.000.000đ** (*Năm tỷ đồng*)

- Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T có nghĩa vụ trả lãi suất đối với số tiền **5.000.000.000đ** (*Năm tỷ đồng*) cho Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V theo lãi suất cho vay trung hạn của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam, tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2018 cho đến khi trả hết nợ. Thời gian trả nợ trước ngày 31/12/2022.

- Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T trả nợ một phần hoặc toàn bộ nợ gốc trước ngày 01/01/2020, thì Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V không tính lãi suất tương ứng đối với số tiền trả này.

Án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 BLTTDS, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Công nhận sự thỏa thuận chịu án phí giữa Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V và Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T là mỗi bên chịu một nửa (1/2) án phí DSST theo quy định cụ thể: Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản An T phải chịu **28.250.000đ** (*Hai mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng)*,Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V phải chịu **28.250.000đ** (*Hai mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là **58. 684.877đ** (*Năm mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi tư nghìn, tám trăm bảy mươi bảy đồng)* mà Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V đã nộp theo biên lai số 0000162, ngày 20/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần tập đoàn khoáng sản và thương mại V số tiền là **30.434.877đ** (*Ba mươi triệu, bốn trăm ba mươi tư nghìn, tám trăm bảy mươi bảy đồng*).

Kể từ ngày bên được thi hành làm đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời hạn chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo q uy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự.
- VKS ND huyện Q
- PGĐKT Tòa án tỉnh**.**
- Chi cục THADS H Q**.**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT